

Số: 1505 /TB-THADS

Quận 12, ngày 02 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án dân sự

Căn cứ Điều 20, khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Quyết định số 231/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 07 năm 2023 của Tòa Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 22/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 37/QĐ-CCTHADS ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Quận 12;

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định về thi hành án số 99/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự Quận;

Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá số 1467/CCTHADS ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, thành phố Hồ Chí Minh thông báo kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án như sau:

Hết thời hạn đăng ký nộp hồ sơ theo thông báo số 1467/CCTHADS ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, thành phố Hồ Chí Minh thì Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12 nhận được hồ sơ đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá của Công ty TNHH định giá Bến Thành – Hà Nội và Công ty cổ phần giám định thẩm định Sài Gòn.

Sau khi xem xét hồ sơ, đối chiếu với các tiêu chí theo quy trình của Tổng cục Thi hành án ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020; Thông báo số 1315/TB-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài Chính về việc Công bố danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề thẩm định giá kể từ ngày 01/01/2024 tại các doanh nghiệp thẩm định giá; Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá, chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá kể từ ngày 01/01/2024 cùng với số điểm Chấp hành viên chấm. Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, thành phố Hồ Chí Minh thông báo kết quả chấm điểm tổ chức thẩm định giá như sau :

Công ty TNHH định giá Bến Thành – Hà Nội không nộp Bảng tiêu chí chấm điểm, không nộp hồ sơ năng lực nên Chấp hành viên không có cơ sở để chấm điểm.

Công ty Cổ phần Giám định Thẩm định Sài Gòn đạt 98/100 điểm (bảng chấm điểm đính kèm).

Căn cứ vào kết quả trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận 12 lựa chọn Công ty Cổ phần Giám định Thẩm định Sài Gòn để ký kết hợp đồng thẩm định giá tài sản: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 625, tờ bản đồ số 34, phường Hiệp Thành, Quận 12, theo giấy chứng nhận số CI 792175, sổ vào sổ cấp GCN: CS 10496 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/10/2017, cập nhật biến động ngày 01/11/2021 cho ông Hoàng Việt Dũng. Nhà đất tọa lạc tại địa chỉ số 581/3/16 đường Nguyễn Ảnh Thủ, khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đề nghị Công ty Cổ phần Giám định Thẩm định Sài Gòn liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, thành phố Hồ Chí Minh (Chấp hành viên Hồ Thị Như Thơ) để thực hiện các thủ tục ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá và tiến hành thẩm định giá tài sản thi hành án theo quy định.

Vậy, Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, thành phố Hồ Chí Minh thông báo đề các bên đương sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tổ chức thẩm định giá có tên trên được biết.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS;
- Trang thông tin điện tử của Cục THADS TP.HCM;
- Niêm yết tại Chi cục THADS quận 12;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Hồ Thị Như Thơ

Quận 12, ngày 01 tháng 8 năm 2024

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	CHÚ Ý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	TỔNG		100	98	
I	Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm)		15	15	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài Chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản.	Có 02 chi nhánh trở lên	5	5	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. - Thông báo của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm.
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề.	Chi có 01 chi nhánh Không có chi nhánh Trên 07 thẩm định viên Từ 05 đến 07 thẩm định viên Dưới 05 thẩm định viên	4 3 5 4 3	5	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	Trên 05 năm Từ 03 đến 05 năm Dưới 03 năm	5 5 4	5	
II	Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm)		60	60	
1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng	Trên 30 hồ sơ Từ 20 đến 30 hồ sơ	15 14	15	

	thư thẩm định giá.	Dưới 20 hồ sơ	13		
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	Không bị xử phạt vi phạm hành chính	10	10	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính.	9		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính những đã chấp hành, khác phục xong.	8		
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá. (Tính theo ngày làm việc, không tính ngày thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày Lễ/Tết)	Đang trong thời gian xử phạt vi phạm hành chính.	0		
		Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	5	5	Thời gian thực hiện được tính kể từ lúc kết thúc khảo sát tại hiện trường và được cung cấp đủ hồ sơ. Trường hợp thời gian khảo sát và cung cấp hồ sơ quá 03 ngày kể từ ngày ký hợp đồng, SAGONAP sẽ có công văn thông báo đến Quý cơ quan.
		Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.	4		

		Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.	3		
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	<p>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình</p> <p>Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc</p> <p>Trên 05 ngày làm việc</p>	10 9 8	10	
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	<p>Có hệ thống, phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu</p> <p>Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu.</p> <p>Không có phần mềm</p> <p>Từ 80 điểm trở lên</p> <p>Từ 70 đến 80 điểm</p> <p>Từ 60 đến 70 điểm</p>	10 9 0 10 9 8	10	
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	Từ 60 đến 70 điểm	15 8	15	
III	Năng lực tài chính		15	5	
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của công ty		5	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	<p>Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký</p> <p>Thấp thứ 2</p> <p>Thấp thứ 3</p> <p>Thấp thứ 4</p> <p>Thấp thứ 5 trở đi</p>	5 4 3 2 1	5	

3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của doanh nghiệp Thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Trên 5 tỷ/năm	5	5	
		Từ 3-5 tỷ/năm	4		
		Từ 1-3 tỷ/năm	3		
		Dưới 1 tỷ/năm	2		
		Xây dựng cơ sở dữ liệu giá tại doanh nghiệp	3	3	
		Có	3	3	
		Không	0		
		Có mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp/trích lập dự phòng rủi ro tối thiểu 1% doanh thu (chưa VAT)	1	1	
		Có	1	1	
		Không	0		
IV	Tiêu chí khác (doanh nghiệp mới khởi nghiệp mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương,...)	Được công nhận/ khen thưởng của BTC	1	1	
		Có	1	1	
		Không	0		
		Tham gia thực hiện các hồ sơ TĐG nhằm xử lý các vụ việc trong tổ tụng hình sự cấp tỉnh/ thành phố/ trung ương	5	3	
		Có	5	3	
		Không	0		



CHẤP HÀNH VIÊN

Hồ Thị Như Thơ